

Thuốc dán thấm qua da

- dán trên **da lành**
- mục đích: cho thấm qua da **vào tuần hoàn**

e.g. *scopolamin* trị say xe
fentanyl giảm đau

Thuốc dán TD tại chỗ

- không thấm qua da

e.g. *lidocain* gây tê tại chỗ
methysalicylat giảm đau tại chỗ

Cấu tạo:

- Lớp **màng nền** (ngoài):
 - không thấm,
 - có chỗ dán keo (để **dán vào da**)
- Lớp **chứa hoạt chất**
 - 1 or nhiều lớp
 - khung rắn or khung xốp (matrix)
- Lớp **bảo vệ**:
 - nhựa dẻo hoặc KL mỏng
 - khi dùng thì **bóc ra vứt đi**

Hệ tiểu phân

Hệ tiểu phân

- 10 nm - chục um
- dùng để **bào chế các dạng khác** (bột, hỗn dịch, viên nén, ...)

- **Vi nang (microcapsule)**
 - 50 - 800 um
 - vỏ nang và nhân **tách riêng**

- **Vi cầu (microsphere)**
 - 50 - 800 um
 - vỏ nang và nhân **đồng nhất**

- **Siêu vi nang**
 - 50 - 500 nm
 - vỏ nang và nhân **tách riêng**

- **Siêu vi cầu**
 - 200 - 500 nm
 - vỏ nang và nhân **đồng nhất**

- **Liposome**: dạng đặc biệt của vi nang
 - chục nm - chục um
 - **nhân nước** ở giữa
 - **vỏ phospholipid** bọc ngoài
 - cấu trúc **giống màng TB** nên dễ vào màng